

# BÓNG LED STICK BULB



## ĐẶC ĐIỂM

- Hiệu suất ánh sáng cao
- Thiết kế tiện lợi
- Tuổi thọ cao
- Bảo vệ mắt
- Lắp đặt dễ dàng

## ƯU ĐIỂM

- Tiết kiệm đến 50% năng lượng so với đèn truyền thống
- Thiết kế trang nhã, kích thước nhỏ gọn, tăng độ phủ sáng 40%
- Tuổi thọ cao 15,000 giờ
- Hiệu suất ánh sáng cao, không nhấp nháy mắt giảm căng thẳng khi làm việc

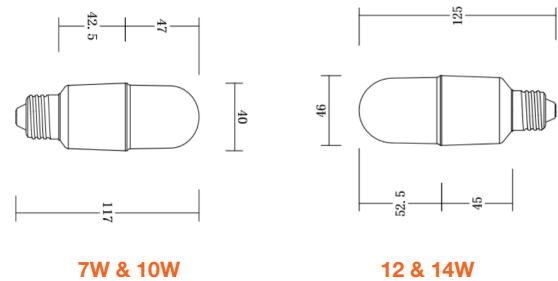
## THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ GIÁ BÁN LẺ

LEDVANCE  
2 year  
guarantee

| Tên sản phẩm                       | W  | Lm             | K              |  | t[h]  |  cái/thùng | Giá bán lẻ VND |
|------------------------------------|----|----------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| LVSTICK 7W827/840/865 220-240VE27  | 7  | 700/750/800    | 2700/4000/6500 | E27                                                                                   | 15000 | 10                                                                                              | 59.000         |
| LVSTICK 10W827/840/865 220-240VE27 | 10 | 1000/1050/1100 | 2700/4000/6500 | E27                                                                                   | 15000 | 10                                                                                              | 73.000         |
| LVSTICK 12W827/840/865 220-240VE27 | 12 | 1200/1300/1400 | 2700/4000/6500 | E27                                                                                   | 15000 | 10                                                                                              | 88.000         |
| LVSTICK 14W827/840/865 220-240VE27 | 14 | 1400/1500/1600 | 2700/4000/6500 | E27                                                                                   | 15000 | 10                                                                                              | 110.000        |

| Thông số kỹ thuật |          | Nguồn điện  |         | Tính chất cơ học     |         | Điều kiện lắp đặt    |           |
|-------------------|----------|-------------|---------|----------------------|---------|----------------------|-----------|
| CRI               | > 80     | Tần số (Hz) | 50/60   | Chất liệu hoàn thiện | PA + PC | Nhiệt độ vận hành    | -20~+40°C |
| Dimable           | Không    | Điện Áp (V) | 220-240 | Màu sản phẩm         | Trắng   | Nhiệt độ nơi lắp đặt | 25-26°C   |
| IP                | 20       | AC/DC       | AC      |                      |         | Nhiệt độ lưu kho     | -20~+50°C |
| IK                | /        |             |         |                      |         |                      |           |
| Kết nối Driver    | Internal |             |         |                      |         |                      |           |

## BẢN VẼ KÍCH THƯỚC



## ỨNG DỤNG

